

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BA NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Ba Nam, ngày 19 tháng 9 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Công tác chuyển đổi số 9 tháng và phương hướng nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2024**

#### **I. CÔNG TÁC THAM MUỖ, CHỈ ĐẠO**

Công tác chuyển đổi số được cấp uỷ, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện, tập trung chỉ đạo các cấp các ngành thường xuyên quán triệt triển khai đầy đủ các văn bản của Trung ương, của tỉnh, huyện đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã. Đồng thời, chỉ đạo công chức chuyên môn phối hợp với các ngành đoàn thể thường xuyên tuyên truyền qua các hội nghị tại xã, thôn xóm... đến toàn thể hội viên, đoàn viên và nhân dân. Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Ngay từ đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân xã đã phổ biến, quán triệt kịp thời các văn bản Chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao trên địa bàn xã. Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 07/3/2024 Kế hoạch chuyển đổi số xã Ba Nam năm 2024; Kế hoạch số 19/KH-UBND, ngày 29/1/2024 Truyền thông về chuyển đổi số xã Ba Nam năm 2024; Kế hoạch số 60/KH-UBND, ngày 03/4/2024 Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Ba Nam năm 2024; Công văn số 118/UBND, Ngày 02/8/2024 V/v tổ chức các hoạt động truyền thông, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Tuần lễ chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; Công văn số 121/UBND, ngày 02/8/2024 V/v hướng dẫn, triển khai, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số năm 2024; Công văn số 130/UBND, ngày 20/8/2024 V/v đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu thuộc nhiệm vụ của Đề án 06, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 và Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND xã về việc kiện toàn thành lập Tổ công tác cấp xã, thôn triển khai thực hiện Đề án 06/CP của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã Ba Nam; Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập Tổ giúp việc của Tổ công tác cấp xã triển khai thực hiện Đề án 06/CP của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã Ba Nam. 34/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND huyện Ba Tư về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về Dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ba Tư năm 2024.

UBND xã đã chỉ đạo Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã thường xuyên

cập nhật, truyền thông hoạt động chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã và yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến về hoạt động, công tác chuyển đổi số do tỉnh tổ chức. Đăng tải đầy đủ các văn bản về chuyển đổi số và các văn bản liên quan lên Trang thông tin điện tử xã, đồng thời, cử cán bộ công chức tham gia các lớp tập huấn về công tác chuyển đổi số do cấp trên tổ chức đầy đủ.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác tuyên truyền CCHC, chuyển đổi số**

+ Số tin, bài tuyên truyền trên chuyên mục chuyển đổi số, chuyên mục phát thanh về chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử huyện, trang tin điện tử 5 xã (tần suất 01 tuần/ tin bài trên chuyên mục chuyển đổi số; Tần suất phát sóng từ 1 lần/1 tuần chuyên mục phát thanh về chuyển đổi số)

Thường xuyên phát bài tuyên truyền về chuyển đổi số trên đài truyền thanh xã với tần suất 02 lần/tuần

+ Tuyên truyền trực quan về CCHC, chuyển đổi số:

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và không dùng tiền mặt; tính hiệu quả, minh bạch, rõ ràng trách nhiệm trong áp dụng quy trình quản lý chất lượng công việc (ISO) để giải quyết yêu cầu, nhu cầu công việc của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp. Việc xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số.

Tuyên truyền những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và tình hình triển khai nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thông tin kịp thời tình hình và kết quả thực hiện triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tập trung tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các thủ tục hành chính đối với Nhân dân; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong việc tham gia giám sát tiến trình cải cách hành chính; các vấn đề cần biết khi thực hiện thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực như: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký kinh doanh, hộ tịch, hộ khẩu.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số; tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, hạn chế giấy tờ.

Tuyên truyền, giới thiệu công khai các địa chỉ, điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC, quy định hành chính, tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức với người dân. Các mô hình đang được triển khai thí điểm, các điển hình tốt trong 4 CCHC ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến việc giải quyết TTHC

+ Tuyên truyền trên hội nghị

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của xã; tuyên truyền các nội

dung theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ trong năm 2024, của Tỉnh ủy tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện.

+ Tuyên truyền thông qua hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Thường xuyên phối hợp với thôn, các tổ chức chính trị của xã, thôn tổ chức lồng ghép tuyên truyền tại các buổi họp thôn, tổ; Trực tiếp hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công cấp CCCD; dịch vụ công tại bộ phận một cửa của xã.

## **2. Về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước**

a) *Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại các cơ quan, đơn vị (Trừ văn bản, hồ sơ mật)*

- Tổng số văn bản đi 100% (Tính tổng số liệu văn bản giấy và số liệu văn bản đi trên phần mềm QLVB ioffice).

+ Tổng số văn bản đi bản giấy: 01

+ Tổng số văn bản đi thực hiện ký số: 774

+ Tổng số văn bản đi không ký số: 00;

b) *Giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến*

+ Kết quả triển khai, sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Có 376/376 hồ sơ phát sinh thực hiện trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh đạt tỷ lệ 100%. (Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến 14/9/2024)

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp: 376 lượt, đạt tỷ lệ 100%.

+ Số phản ánh kiến nghị được giải quyết 00 đạt tỷ lệ 00%

c) *Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC*

+ Tổng số hồ sơ TTHC khi tiếp nhận: 377 Hồ sơ

+ Số hồ sơ có kết quả số hóa 377 hồ sơ

+ Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ 100%

d) *Thanh toán không dùng tiền mặt*

Số thủ tục có thu phí và lệ phí thanh toán trực tuyến: 307/377 hồ sơ đạt tỷ lệ 66,31. số tiền thu số tiền miễn, giảm.....(do sử dụng dịch vụ công trực tuyến được miễn, giảm...)

## **3. Triển khai hạ tầng số, hệ thống thông tin**

+ Việc sử dụng đường truyền dữ liệu chuyên dùng trong công việc, trong họp trực tuyến UBND xã Ba Nam đã trang bị đường truyền giành riêng cho họp trực tuyến tại Nhà văn hóa xã Ba Nam.

+ Việc triển khai hệ thống camera an ninh tại các xã: Xã Ba Nam đã trang bị 03 Camera an ninh quanh khu vực UBND xã với 04 mắt ( 01 mắt gắn ở trụ sở UBND xã; 03 mắt gắn ở các trục đường chính của xã).

+ Việc lắp đặt, kết nối camera bộ phận một cửa các cấp: Chưa thực hiện.

+ Việc triển khai wifi tại các nhà văn hoá thôn, khu dân cư: đã khảo sát lắp đặt theo chương trình của Ban dân tộc tỉnh, tuy nhiên đến nay vẫn chưa đưa vào vận hành, sử dụng.

+ Việc sử dụng hệ thống truyền thanh IP: có 02 bộ truyền thanh số.

## **4. Công tác an toàn, an ninh thông tin**

Số lượng máy trạm của cơ quan nhà nước (bao gồm các phòng ban và đơn

vị cấp xã) cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC)

- Tổng số lượng máy tính cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

+ Số lượng máy tính được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc Bkav Endpoint Client tập trung do tỉnh cung cấp: 08 máy

+ Số lượng máy tính được cài đặt phần mềm phòng, chống mã do cơ quan, đơn vị tự mua cài đặt: 10 máy.

+ Số lượng máy tính chưa cài đặt phần mềm phòng, chống mã: 00 máy.

- Đầu tư trang bị an toàn thông tin (trang bị phần cứng, phần mềm) cho hệ thống mạng cho cơ quan, đơn vị: không có.

**5. Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.**

- Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (có phụ lục kèm theo):

+ Đăng ký thường trú: **22** trường hợp;

+ Điều chỉnh thông tin về cư trú trong CSDL về cư trú: **7**;

+ Xác nhận thông tin về cư trú: **69** trường hợp.

+ Xóa đăng ký thường trú: **5**.

+ Khai báo tạm vắng: **0** trường hợp.

+ Hủy số định danh cá nhân: **02** trường hợp.

- Kết quả triển khai **14** dịch vụ công của các bộ, ngành

- Cấp thẻ CCCD và định danh điện tử cho công dân trên địa bàn: Tiếp tục vận động công dân trong độ tuổi làm CCCD, định danh điện tử theo chỉ tiêu được giao. Kết quả hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp CCCD đối với công dân trên 14 tuổi; phối hợp vận động thu nhận hồ sơ cấp căn cước đối với công dân dưới 14 tuổi. Đã thu nhận 1004 hồ sơ cấp căn cước đối với công dân trên địa bàn; Đã thu nhận 665 trường hợp tích hợp định danh điện tử mức độ 2, trong đó đã kích hoạt 599/665 trường hợp, đạt tỷ lệ 90,1%.

- Công tác triển khai Công văn 931/BYT-BHXH ngày 28/2/2022 của Bộ Y tế: Hiện nay, 100% công dân có thẻ CCCD trên địa bàn đã được BHXH huyện đồng bộ BHYT trên thẻ CCCD phục vụ khám chữa bệnh.

- Thông báo số định danh cá nhân: 95 trường hợp; Cập nhật thông tin công dân: 433 trường hợp; cập nhật thông tin tài khoản ngân hàng đối với các đối tượng an sinh xã hội; cập nhật thông tin thân nhân liệt sĩ: 06 trường hợp; cập nhật thông tin phương tiện giao thông: 48 trường hợp,...

**6. Báo cáo Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực:**

a) Chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo

Chuyển đổi số trong nhà trường được thể hiện qua việc sử dụng một số phần mềm trong quản lý như: Phần mềm VNedu, SMAS, Cơ sở dữ liệu ngành <http://csdl.moet.gov.vn>; phần mềm cho kế toán tài chính: MISA, quản lý tài sản, hỗ trợ kê khai thuế; giao dịch kho bạc, phần mềm quản lý thư viện, soạn thời khóa biểu bằng phần mềm TKB, phần mềm Ioffice để quản lý công văn đi,

đến, ...; Sử dụng Zalo, Facebook, SMS để chuyển tải, truyền đạt nội dung thông tin đến cán bộ giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh:,...

*b) Chuyển đổi số ngành Tư pháp:*

Hiện nay, Ngành tư pháp địa phương đang thực hiện, sử dụng chuyên đổi số chuyên ngành thông qua các phần mềm: Liên thông khai sinh, khai tử; Phần mềm một cửa tỉnh; Phần mềm thanh toán phí, lệ phí....

**7. Báo cáo kết quả triển khai sử dụng các nền tảng số, phần mềm chuyên ngành của Trung ương, tỉnh, huyện**

Hiện nay xã Ba Nam đã cập nhật, sử dụng đồng bộ các phần mềm dùng chung của tỉnh, huyện cung cấp.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những mặt đạt được**

Nhìn chung trong năm 2024, xã Ba Nam đã triển khai đồng bộ và đạt được những kết quả cao trong công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính của xã, chung tay góp phần vào sự nghiệp chuyển đổi số chung của huyện nói riêng của tỉnh nói chung.

**2. Những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân**

Trình độ nhận thức của người dân về công nghệ thông tin còn hạn chế; phần lớn người dân chưa có điện thoại di động thông minh để truy cập vào mạng internet; còn có xóm chưa có điện quốc gia trên địa bàn xã; nhiều xóm chưa được phủ sóng internet...

Các máy tính có cấu hình thấp chưa được nâng cấp, thay thế; tỷ lệ máy tính được trang bị phần mềm diệt vi rút chưa đảm bảo quy định.

Xã chưa có công chức chuyên môn về nghệ thông tin nên quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn.

Tổ chuyên đổi số cộng đồng tại địa phương hoạt động chưa thực sự hiệu quả do thành viên tổ chuyên đổi số chủ yếu là nông dân, dân tộc thiểu số nên còn xa lạ với lĩnh vực chuyển đổi số.

**3. Nêu kiến nghị, đề xuất (nếu có)**

Hỗ trợ, nâng cấp các trang thiết bị thiết yếu như máy tính, máy in, máy scan tài liệu cho bộ phận một cửa của xã để đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ trên công dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số... cho công chức phụ trách CNTT của xã.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thắng lợi nhiệm vụ theo Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 07/3/2024 Kế hoạch chuyển đổi số xã Ba Nam năm 2024.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến người dân tích cực tham gia chuyển đổi số, Cải cách hành chính và thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số 9 tháng và phương hướng nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2024 của UBND xã Ba Nam báo cáo Phòng Văn hóa – thông tin huyện Ba Tư./.

***Nơi nhận:***

- Phòng VH TT huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TTHĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Đin**